

Số: /KH-UBND

Sơn Đông, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các đề án, chương trình về PBGDPL ban hành năm 2023 và 2024; Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 29/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh (Chỉ thị số 13-CT/TU); Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 26/10/2021 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 29/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tạo cơ sở tổ chức thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đi vào thực chất, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm đáp ứng và phù hợp với nhu cầu thông tin pháp luật của các tổ chức, cá nhân và đòi hỏi của công tác thi hành pháp luật; thúc đẩy đa dạng hóa các mô hình PBGDPL hiệu quả phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyên đổi số, xây dựng hệ thống thông tin PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

1.3. Nâng cao vai trò chủ động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị vào công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng; quy định pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong các văn bản quy phạm pháp luật, các Quyết định, chỉ đạo, điều hành của tỉnh, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, địa phương, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

2.2. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phân công, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện, cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là sự quan tâm của người đứng đầu đối với công tác PBGDPL; triển khai đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 13-CT/TU. Phát huy trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan, tổ chức huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: thường xuyên
- Sản phẩm: các hoạt động PBGDPL đến cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân.

1.2. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật huyện, tuyên truyền viên pháp luật ở xã, thị trấn

Thực hiện thường xuyên việc rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật huyện và đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật ở xã, thị trấn đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, tiêu chuẩn theo quy định. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hoặc phối hợp cử báo cáo viên pháp luật huyện và đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật ở xã, thị trấn tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan có báo cáo viên pháp luật huyện, Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: năm 2024.
- Sản phẩm: các văn bản đề xuất, công nhận, miễn nhiệm, cho thôi được ban hành.

1.3. Đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa các hình thức, nội dung PBGDPL theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, lấy người dân làm trung tâm. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, PBGDPL.

- Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai các Luật, Nghị quyết, Nghị định, Thông tư, văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện mới được ban hành theo chức năng, nhiệm vụ được giao quản lý của ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Duy trì tốt công tác định hướng nội dung tuyên truyền, PBGDPL trên cơ sở bám sát, đáp ứng nhu cầu của người dân và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội, phù hợp với đối tượng, địa bàn, thời điểm cụ thể.

- Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức, phương thức PBGDPL phù hợp với nhu cầu xã hội trong từng giai đoạn, địa bàn, đối tượng; trong đó, chú trọng quan tâm đến các đối tượng yếu thế, đối tượng đặc thù, vùng đồng bào dân tộc, học sinh, công nhân trong các khu công nghiệp, địa bàn có nguy cơ cao xảy ra vi phạm pháp luật.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết, nhân rộng các mô hình điểm, mô hình điển hình về công tác PBGDPL.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao chất lượng, hiệu quả Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Bắc Giang, Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh Bắc Giang, Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức, địa phương trong công tác PBGDPL. Tiếp tục phát huy hiệu quả của trang mạng xã hội Facebook, Zalo PBGDPL để truyền tải thông tin pháp luật đến với các tầng lớp Nhân dân.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan, tổ chức huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian: thường xuyên.

- Sản phẩm: văn bản chỉ đạo; các chương trình hội thảo, tọa đàm, hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn; trang tin, bài viết, tin, đề tài nghiên cứu khoa học...

1.4. Kết hợp chặt chẽ công tác tuyên truyền, PBGDPL với công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật

- Tăng cường truyền thông về công tác PBGDPL; kết hợp chặt chẽ công tác PBGDPL với nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật;

- Lồng ghép việc phổ biến các văn bản pháp luật vào hoạt động theo dõi thi hành pháp luật qua công tác kiểm tra.

- Tích cực tham gia, đóng góp ý kiến vào dự thảo các Luật, văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và các cơ quan, tổ chức huyện tham mưu cho HĐND, UBND huyện ban hành.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan, tổ chức huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian: thường xuyên.

- Sản phẩm: văn bản chỉ đạo; các chương trình hội thảo, tọa đàm, hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn; báo cáo...

1.5. Chỉ đạo, hướng dẫn, nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và truyền thông chính sách.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan, tổ chức huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian: thường xuyên.
- Sản phẩm: văn bản chỉ đạo; các chương trình hội thảo, tọa đàm, hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn; đề tài nghiên cứu khoa học...

1.6. Triển khai thực hiện các đề án, văn bản, chương trình phối hợp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 – 2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan chủ trì tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật trình HĐND, UBND huyện ban hành.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án; các hoạt động truyền thông dự thảo chính sách; các hội nghị, hội thảo, tọa đàm được tổ chức...

b) Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: tài liệu PBGDPL; các hoạt động truyền thông, hội nghị tập huấn, hội thảo, tọa đàm, kiểm tra, khảo sát, cuộc thi được tổ chức; báo cáo kết quả...

c) **Đẩy mạnh công tác PBGDPL về quyền con người gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc; 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 phê duyệt Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028”; 87/QĐ-TTg ngày 14/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn**

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Công an huyện, Phòng Tư pháp.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.

- Sản phẩm: tài liệu hướng dẫn kỹ năng truyền thông, tài liệu PBGDPL; hội nghị tập huấn, hội thảo được tổ chức; báo cáo kết quả ...

d) Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Dân tộc.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.

- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án; các hội nghị, hội thảo, tọa đàm được tổ chức...

đ) Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” được kéo dài đến hết năm 2030 sau khi được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.

- Sản phẩm: tài liệu PBGDPL; hội nghị tập huấn, hội thảo được tổ chức; báo cáo kết quả...

Cùng với việc thực hiện các Đề án trên, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, cơ quan đóng trên địa bàn huyện căn cứ vào các Chương trình, Đề án về PBGDPL được triển khai theo ngành, lĩnh vực, địa phương kịp thời triển khai tổ chức thực hiện công tác PBGDPL đối với các nội dung theo Chương trình, Đề án.

1.7. Triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); tiếp tục rà soát, củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.

- Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; tài liệu, lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo

kết quả; Quyết định công nhận, kiện toàn.

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tiêu chí tiếp cận pháp luật trong đánh giá, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024
- Sản phẩm: các lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả tổ chức tập huấn.

c) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút cán bộ, công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức bằng hình thức phù hợp; báo cáo kết quả; Quyết định công nhận, kiện toàn.

1.8. Thực hiện các chương trình truyền thông về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa – Thông tin, Trung tâm Văn hóa – Thông tin & Thể thao.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: các chương trình, tin/bài; sản phẩm truyền thông trên các báo, đài, Cổng/Trang thông tin điện tử.

1.9. Tăng cường tuyên truyền việc đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nông thôn mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng nông thôn mới thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm bảo đảm bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.

1.10. Bảo đảm kinh phí và các điều kiện cần thiết để thực hiện tuyên truyền, PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật

Tập trung bố trí kinh phí, nguồn lực thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, nội dung, mức chi cho công tác PBGDPL từ ngày 01/01/2024 theo Thông tư số 56/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật cho đến khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian: thường xuyên.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng phối PHPBGDPL (Có Kế hoạch riêng)

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Hội đồng PHPBGDPL huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; tổ chức phiên họp; báo cáo kết quả hoạt động...

b) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2024 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, tổ chức, địa phương

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024; cao điểm từ ngày 01/11 đến ngày 09/11/2024.
- Sản phẩm: văn bản hướng dẫn; kế hoạch hưởng ứng; báo cáo kết quả thực hiện; các hoạt động, sự kiện được tổ chức.

2.2. Triển khai công tác giáo dục pháp luật trong các cơ sở đào tạo và cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân trên địa bàn huyện.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: báo cáo nghiên cứu; đề xuất và các tài liệu giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân được ban hành.

b) Phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ giáo viên trong ngành giáo dục, cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả.

c) Tham mưu, phối hợp tổ chức, hưởng ứng các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho học sinh, sinh viên

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: Kế hoạch; Công văn; Báo cáo tổng kết; kết quả nghiên cứu, đề xuất.

2.3. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện.

b) Triển khai thực hiện các chỉ đạo, định hướng trên cơ sở kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

c) Tổ chức các hội thảo, tọa đàm về giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: các cuộc hội thảo, tọa đàm được tổ chức; báo cáo kết quả hội thảo, tọa đàm.

2.4. Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: Kế hoạch, Báo cáo kết quả.

b) Tổ chức các hội thảo, tọa đàm về giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: các cuộc hội thảo, tọa đàm được tổ chức; báo cáo kết quả hội thảo, tọa đàm.

c) Triển khai các nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí thành phần về chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp và chuẩn đô thị văn minh; tập trung hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ; tọa đàm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và giải đáp khó khăn; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, chỉ đạo điểm mô hình điển hình về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Phòng Nông nghiệp và PTNT; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.
- Sản phẩm: Kế hoạch, Báo cáo kết quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương, các cơ quan thuộc UBND huyện; cơ quan đóng trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch thực hiện gửi về UBND huyện (qua phòng Tư pháp trước **ngày 05/02/2024** (phân công rõ trách nhiệm, thời

gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL, công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 20/5*), hàng năm (*trước ngày 15/11*) gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Đề nghị UBMTTQ huyện và các tổ chức thành viên xây dựng Kế hoạch công tác PBGDPL phù hợp với điều kiện của tổ chức mình; chủ động phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức PBGDPL nâng cao kiến thức pháp luật cho cán bộ, hội viên. Tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia học tập, tìm hiểu, chấp hành và tuân thủ pháp luật; tích cực phối hợp triển khai công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Giao Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức huyện làm đầu mối tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp và UBND huyện.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng PBGDPL, Sở Tư pháp (b/c);
- TT Huyện uỷ, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- Các cơ quan theo ngành dọc trên địa bàn huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện;
Hội Luật gia huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP UBND huyện: LĐVP, TH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Thị Hương Giang